

6. Nguyên tắc về việc tán trợ các vị lãnh đạo là cơ bản trong suốt Giáo Hội của Chúa. Một người được tán trợ trước khi được phong nhiệm cho một sự kêu gọi hoặc được sắc phong một chức phẩm trong chức tư tế.
7. Giáo Lý và Giao Ước 42:11. Thủ tục tán trợ các vị lãnh đạo của chúng ta được thực hiện vào ngày 6 tháng Tư năm 1830, khi Giáo Hội được tổ chức, và vào tháng Ba năm 1836, khi các thành viên trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ được tán trợ với tư cách là các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải (xin xem *History of the Church*, 1:74–77; 2:417).
8. Sách Mặc Môn cảnh báo về mối nguy hiểm nếu chúng ta coi thường những lời giảng dạy của vị tiên tri. Chúng ta đọc từ sách đó rằng “tòa nhà rộng lớn vì đại đó là tính kiêu căng của thể gian; nó đã sụp đổ, và sự đổ vỡ này lớn lao vô cùng. Rồi vị thiên sứ của Chúa lại bảo . . . rằng: Sự diệt vong của tất cả các quốc gia, sắc tộc, sắc ngữ, và dân tộc nào chống đối mười hai vị sứ đồ của Chiên Con” (1 Nê Phi 11:36).
9. Xin xem Đa Ni Ên 9:10; A Mốt 3:7; Giáo Lý và Giao Ước 21:1, 4–5; 124:45–46.
10. Giảng 15:16. Tín điều thứ năm làm sáng tỏ: “Chúng tôi tin rằng muốn được thuyết giảng Phúc Âm và thực hiện các giáo lễ trong Phúc Âm, con người phải được Thượng Đế kêu gọi bằng lời tiên tri và bằng phép đặt tay bởi những vị có thẩm quyền.”
11. *Teachings of Presidents of the Church: George Albert Smith* (2011), 64; sự nhấn mạnh được thêm vào. Lời trích dẫn này đến từ một bài nói chuyện tại đại hội của Anh Cả George Albert Smith vào năm 1919. Ông trở thành Chủ Tịch của Giáo Hội vào năm 1945.
12. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 1:30, 38.
13. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 107:27.
14. 3 Nê Phi 13:10; xin xem thêm Ma Thi Ô 6:10; Lu Ca 11:2.
15. Khi một Chủ Tịch của Giáo Hội qua đời, Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn được giải tán và các cố vấn trở lại vị trí của họ trong Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Sau đó, Nhóm Túc Số Mười Hai chủ tọa Giáo Hội cho đến khi Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn được tổ chức lại. Thời gian đó được biết là thời kỳ do các vị sứ đồ chủ tọa. Trong lịch sử, khoảng thời gian đó đã thay đổi từ bốn ngày đến ba năm rưỡi.
16. Dĩ nhiên, mẫu mực kế nhiệm đó không áp dụng đối với sự kêu gọi của Joseph Smith, là người đã được tiên sắc phong để làm vị tiên tri của Thời Kỳ Phục Hồi và Chủ Tịch đầu tiên của Giáo Hội (xin xem 2 Nê Phi 3:6–22; xin xem thêm Áp Ra Ham 3:22–23).
17. Chúng ta biết rằng Chúa có thể gọi bất cứ người nào trong chúng ta về nhà bất cứ lúc nào Ngài chọn.
18. Gordon B. Hinckley, “God Is at the Helm,” *Ensign*, tháng Năm năm 1994, 54; xin xem thêm Gordon B. Hinckley, “He Slumbers Not, nor Sleeps,” *Ensign*, tháng Năm năm 1983, 6.
19. “Message from President Thomas S. Monson,” *Church News*, ngày 3 tháng Hai năm 2013, 9.
20. “We Ever Pray for Thee,” *Hymns*, số 23.



Bài của Carol F. McConkie

Đệ Nhất Cố Vấn trong Chủ Tịch Đoàn Trung Ương Hội Thiếu Nữ

Sống Theo Những Lời Nói của Các Vị Tiên Tri

Để phù hợp với các mục đích thiêng liêng của thiên thượng, chúng ta tán trợ vị tiên tri và chọn sống theo lời nói của ông.

Chúa Thiên Thượng yêu thương tất cả con cái của Ngài và muốn rằng họ biết và hiểu kế hoạch hạnh phúc của Ngài. Do đó, Ngài kêu gọi các vị tiên tri, các vị này đã được sắc phong với quyền năng và thẩm quyền để hành động trong danh của Thượng Đế cho sự cứu rỗi của con cái Ngài. Họ là những sứ giả của sự ngay chính, làm chứng về Chúa Giê Su Kỵ Tô và quyền năng vô hạn của Sự Chuộc Tội của Ngài. Họ nắm giữ các chìa khóa của vương quốc của Thượng Đế trên thế gian và cho phép việc thực hiện các giáo lễ cứu rỗi.

Trong Giáo Hội chân chính của Chúa, “không bao giờ có hơn một người trên thế gian ở cùng trong một thời gian được trao cho quyền năng này và các chìa khóa của chức tư tế này.”¹ Chúng ta tán trợ Chủ Tịch Thomas S. Monson với tư cách là vị tiên tri, tiên kiến, và mặc khải. Ông tiết lộ lời của Chúa để hướng dẫn và chỉ dẫn *toàn thể* Giáo Hội của chúng ta. Như Chủ Tịch J. Reuben Clark đã giải thích: “Chỉ một mình vị đó có quyền nhận được mặc khải cho Giáo

Hội . . . hoặc thay đổi các giáo lý hiện tại của Giáo Hội trong bất cứ phương diện nào.”²

Về vị tiên tri tại thế, Chúa truyền lệnh cho những người trong Giáo Hội của Ngài rằng:

“Các ngươi . . . phải chú tâm vào *tất cả* những lời nói của hấn cùng những giáo lệnh mà hấn sẽ ban ra cho các ngươi khi hấn tiếp nhận được, khi hấn bước đi trong sự thánh thiện trước mặt ta;

“Vì vậy các ngươi phải tiếp nhận lời nói của hấn với tất cả lòng kiên nhẫn và đức tin, chẳng khác chi lời nói ấy phát ra từ chính miệng ta.

“Nếu làm được những điều này thì các cổng ngục giới sẽ không thắng được các ngươi.”³

Để phù hợp với các mục đích thiêng liêng của thiên thượng, chúng ta tán trợ vị tiên tri và chọn sống theo lời nói của ông.

Chúng ta cũng tán trợ các cố vấn của Chủ Tịch Monson và Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ với tư cách là các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải. “Họ có quyền hạn, quyền năng và thẩm

quyền để tuyên bố ý định và ý muốn của [Chúa] . . . , tùy thuộc vào . . . Chủ Tịch của Giáo Hội.”⁴ Họ nói trong danh của Đấng Ky Tô. Họ nói tiên tri trong danh Đấng Ky Tô. Họ làm tất cả mọi điều trong danh của Chúa Giê Su Ky Tô. Chúng ta cảm nhận được tình yêu thương của Đấng Cứu Rỗi trong lời nói của họ. “Và bất cứ những gì họ nói ra khi được Đức Thánh Linh tác động đều sẽ là thánh thư . . . và quyền năng của Thượng Đế cho sự cứu rỗi.”⁵ Chính Chúa đã phán: “Dấu bằng chính tiếng nói của ta hoặc bằng tiếng nói của tôi tớ ta thì cũng như nhau.”⁶

Chúng ta biết ơn về một giáo hội “đã được dựng lên trên nền của các sứ đồ cùng các đấng tiên tri, chính Đức Chúa Giê Su Ky Tô là đá góc nhà.”⁷ Ngôi nhà của Chúa là một ngôi nhà có trật tự, và chúng ta có thể luôn luôn tránh bị lừa dối về nơi nào để tìm kiếm những câu trả lời cho các câu hỏi của mình hoặc không chắc chắn phải nghe theo tiếng nói nào. Chúng ta không cần phải “bị dạy động và dời đổi theo chiều gió của đạo lạc.”⁸ Thượng Đế mặc khải lời Ngài qua các tôi tớ đã được sắc phong của Ngài, “để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Ky Tô: cho đến chừng chúng

ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời.”⁹ Khi chọn để sống theo những lời nói của các vị tiên tri, thì chúng ta đang ở trên con đường giao ước để được hoàn hảo vĩnh cửu.

Từ một người mẹ đơn độc phải vật lộn để sống sót qua một nạn đói, chúng ta học được ý nghĩa của việc tán trợ một vị tiên tri. Chúa chỉ dẫn tiên tri Ê Li đi đến Sa Ráp Ta, ở đó ông sẽ tìm thấy một người đàn bà góa mà Thượng Đế đã truyền lệnh cho người đàn bà ấy phải giúp đỡ ông. Khi Ê Li đến gần thành, ông thấy bà đang lượm củi. Ông gọi bà: “Ta xin người hãy đi múc một chút nước trong bình để cho ta uống.”¹⁰

“Nàng bèn đi múc nước. Nhưng người kêu lại và nói với nàng rằng: Cũng hãy đem trong tay người cho ta một miếng bánh nữa.

“Nàng đáp: Tôi chỉ mạng sống của Giê Hô Va Đức Chúa Trời của ông mà thôi, tôi không có bánh, chỉ có một nắm bột trong vò và một chút dầu trong bình; này tôi lượm hai khúc củi, đoạn về nấu dọn cho tôi và con trai tôi; khi ăn rồi, chúng tôi sẽ chết.”

Ê Li đáp: “Chớ sợ chi, hãy trở về, làm y như người đã nói; song *trước* hãy dùng bột ấy làm cho ta một cái

bánh nhỏ, rồi đem ra cho ta; kể sau người sẽ làm cho người và cho con trai người.”¹¹

Hãy tưởng tượng trong một giây lát về điều mà vị tiên tri đã yêu cầu một người mẹ đang đói phải làm thật là khó biết bao. Chắc chắn là chính Thượng Đế cũng có thể cung cấp thức ăn cho người tôi tớ trung thành của Ngài. Nhưng Ê Li đã hành động trong danh của Chúa và đã làm theo như chỉ dẫn, đó là yêu cầu một người con gái yêu dấu của Thượng Đế phải hy sinh điều đó, là điều bà đã làm để tán trợ vị tiên tri.

Nhưng Ê Li cũng hứa một phước lành đến với sự vâng lời: “Vì Giê Hô Va Đức Chúa Trời của Y Sơ Ra Ên phán như vậy: Bột sẽ không hết trong vò, và dầu sẽ không thiếu trong bình.”¹² Chúa đã ban cho người đàn bà cơ hội để chọn tin và tuân theo lời của vị tiên tri.

Trong một thế giới thiếu sự ngay chính và nếp sống thuộc linh, chúng ta đã được truyền lệnh phải tán trợ vị tiên tri. Khi lưu tâm, ủng hộ, và khẳng định lời nói của vị tiên tri, chúng ta làm chứng rằng chúng ta có đức tin để khiêm nhường tuân phục ý muốn, sự thông sáng, và kỳ định của Chúa.

Chúng ta lưu tâm đến lời nói của vị tiên tri ngay cả khi lời nói đó có vẻ không hợp lý, bất tiện và khó chịu. Theo các tiêu chuẩn của thế gian, việc noi theo vị tiên tri có thể không được ai thích, không sáng suốt về mặt chính trị, hoặc không được xã hội chấp nhận. Nhưng việc tuân theo vị tiên tri thì luôn luôn đúng. “Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu.”¹³ “Hãy hết lòng tin cậy Đức Giê Hô Va, Chớ nương cậy nơi sự thông sáng của con.”¹⁴

Chúa làm vinh hiển và quý mến những người chịu lưu tâm đến lời hướng dẫn của vị tiên tri. Đối với người đàn bà góa ở Sa Ráp Ta, việc bà vâng lời Ê Li đã cứu mạng bà và cuối cùng là mạng sống của con trai bà. Như vị tiên tri đã hứa: “Nàng và nhà nàng, luôn với Ê Li ăn trong lâu ngày . . . y như lời Đức Giê Hô Va đã cậy miệng Ê Li mà phán ra.”¹⁵

Chúa “sẽ đáp ứng những nhu cầu



của những người tin cậy Ngài.”¹⁶
 Những lời nói của các vị tiên tri
 giống như bánh ma na cho tâm hồn
 chúng ta. Khi tuân theo lời đó, chúng
 ta được ban phước, được bảo vệ,
 và được gìn giữ về mặt vật chất lẫn
 thuộc linh. Khi nuôi dưỡng lời nói
 của họ, chúng ta biết cách đến cùng
 Đấng Ky Tô và sống.

Anh Cả Bruce R. McConkie đã viết
 rằng qua các vị tiên tri “Chúa mặc
 khải các lẽ thật về sự cứu rỗi, . . .
 sự cứu rỗi đó ở trong Đấng Ky Tô;
 và Ngài định đoạt . . . hướng đi dẫn
 đến cuộc sống vĩnh cửu. . . Trong
 mọi thời đại, Chúa ban cho dân Ngài
 hướng đi mà họ cần vào lúc họ gặp
 nguy hiểm. Và chắc chắn là trong
 tương lai, sẽ có những lúc mà không
 có điều gì ngoài sự thông sáng của
 Thượng Đế, giáng xuống từ trời và
 thốt ra từ miệng của vị tiên tri, mới
 có thể cứu dân Ngài mà thôi.”¹⁷

Đối với tôi, những lời của các vị
 tiên tri do giảng viên của tôi là Laurel
 dạy đã mang đến cho tôi một sự hiểu
 biết về thế nào là một mối quan hệ
 hôn nhân giao ước. Những lời của
 các vị tiên tri đã cho tôi đức tin và hy
 vọng rằng tôi có thể chuẩn bị và có
 được một gia đình hạnh phúc. Việc
 thường xuyên học những lời giảng
 dạy của các vị tiên tri, cả thời xưa lẫn
 hiện nay, đã hỗ trợ tôi trong những
 năm vất vả và thường xuyên mệt mỏi
 để sinh con, dạy dỗ, và nuôi dưỡng
 bảy đứa con. Những lời của các vị tiên
 tri trong thánh thư và được giảng dạy
 từ bục giảng này là những lời đầy an
 ủi, yêu thương, mạnh mẽ và vui vẻ và
 áp dụng cho tất cả chúng ta.

Khi lưu tâm đến những lời của các
 vị tiên tri, chúng ta xây dựng mái gia
 đình và cuộc sống của mình lên trên
 một nền tảng vững chắc mãi mãi, “đá
 của Đấng Cứu Chuộc chúng ta, tức là
 Đấng Ky Tô, Vị Nam Tử của Thượng
 Đế, . . . để cho khi nào quỷ dữ tung
 những ngọn gió mạnh của nó ra, phải,
 những mũi tên trong cơn gió lốc của
 nó, phải, khi những trận mưa đá và
 những cơn bão tố mãnh liệt của nó tới
 tấp đổ xuống trên các con, thì nó sẽ
 không có quyền năng nào để lôi kéo
 các con xuống vực thẳm khổn cùng
 và đau thương bất tận được.”¹⁸



Chúng ta có một sự lựa chọn.
 Chúng ta có thể chọn bỏ qua, xem
 thường, làm lơ hoặc nổi loạn chống
 lại những lời của Đấng Ky Tô do các
 tôi tớ đã được sắc phong của Ngài nói
 ra. Nhưng Đấng Cứu Rỗi đã dạy rằng
 những người làm như vậy sẽ bị khai
 trừ ra khỏi dân giao ước của Ngài.¹⁹

Khi chúng ta thành tâm đọc và học
 những lời nói thiêng liêng của vị tiên
 tri với đức tin nơi Đấng Ky Tô và với
 chủ ý thật sự, thì Đức Thánh Linh sẽ
 nói lẽ thật vào tâm trí chúng ta. Cầu
 xin cho chúng ta có thể mở tai ra để
 nghe, mở lòng ra để hiểu, và mở tâm
 trí ra để những điều kín nhiệm của
 Thượng Đế có thể được tiết lộ cho
 chúng ta thấy.²⁰

Tôi làm chứng rằng Joseph Smith là
 vị tiên tri đã được Thượng Đế kêu gọi
 để phục hồi phúc âm của Chúa Giê
 Su Ky Tô và chức tư tế của Ngài cho
 thế gian. Và tôi làm chứng rằng theo
 Chủ Tịch Monson, chúng ta được dẫn
 dắt bởi một vị tiên tri chân chính của
 Thượng Đế ngày nay. Chúng ta có thể
 chọn để đứng với các vị tiên tri và sống
 theo những lời nói của họ cho đến khi
 chúng ta trở nên đoàn kết trong đức
 tin, được thanh tẩy trong Đấng Ky Tô,
 và tràn đầy sự hiểu biết về Vị Nam Tử
 của Thượng Đế. Trong tôn danh Chúa
 Giê Su Ky Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Giáo Lý và Giao Ước 132:7; xin xem thêm *Sách Hướng Dẫn 2: Điều Hành Giáo Hội* (2010), 2.1.1: “Chúa Giê Su Ky Tô nắm giữ tất cả các chìa khóa của chức tư tế liên quan đến Giáo Hội của Ngài. Ngài đã truyền giao cho mỗi Sứ Đồ của Ngài tất cả các chìa khóa liên quan đến vương quốc của Thượng Đế trên thế gian. Sứ Đồ trưởng tại thế, Vị Chủ Tịch của Giáo Hội, là người duy nhất trên thế gian có thẩm quyền để sử dụng tất cả các chìa khóa của chức tư tế.”
2. J. Reuben Clark Jr., “When Are the Writings and Sermons of Church Leaders Entitled to the Claim of Scripture?” (bài nói chuyện cùng ban nhân viên lớp giáo lý và viện giáo lý, trường Brigham Young University, ngày 7 tháng Bảy năm 1954).
3. Giáo Lý và Giao Ước 21:4–6; sự nhấn mạnh được thêm vào.
4. J. Reuben Clark Jr., “When Are the Writings and Sermons of Church Leaders Entitled to the Claim of Scripture?”
5. Giáo Lý và Giao Ước 68:4.
6. Giáo Lý và Giao Ước 1:38.
7. Ê Phê Sô 2:20.
8. Ê Phê Sô 4:14.
9. Ê Phê Sô 4:12–13.
10. 1 Các Vua 17:10.
11. 1 Các Vua 17:11–13; sự nhấn mạnh được thêm vào.
12. 1 Các Vua 17:14.
13. Ê Sai 55:9.
14. Châm Ngôn 3:5.
15. 1 Các Vua 17:15–16.
16. Roger Hoffman, “Consider the Lilies.”
17. Bruce R. McConkie, *A New Witness for the Articles of Faith* (Deseret Book Company, 1985), 478; cách chấm câu được thay đổi; được sử dụng với sự cho phép.
18. Hê La Man 5:12.
19. Xin xem 3 Nê Phi 20:23.
20. Xin xem Mô Si A 2:9.